

Số: 10/2024/QĐST-KDTM

Nha Trang, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 72/2024/TLST-KDTM ngày 21/11/2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ trụ sở chính: Số H L, L, Đ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: (Theo văn bản uỷ quyền số 3546/2023/UQ-PGD) ngày 31/5/2023) Ông Nguyễn Hữu Đ – Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Tầng A, Số I C, Phường D, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Công ty TNHH B

Địa chỉ trụ sở: Số A Đường số B, Khu đô thị H, P, N, Khánh Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế H – Giám đốc

Địa chỉ: Tổ B (Nay là tổ H) T, V, N, Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về xác nhận số nợ phải thanh toán:

Tính đến ngày 19/6/2024, Công ty TNHH B còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền tổng cộng là 915.397.498 đồng (chín trăm mười lăm triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng). Trong đó:

- Nợ gốc: 692.123.725 đồng

- Nợ lãi quá hạn: 205.418.582 đồng;

- Lãi chậm trả: 17.855.191 đồng.

2.2 Về phương thức thanh toán: Chậm nhất là ngày 19/8/2024, Công ty TNHH B phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 915.397.498 đồng (chín trăm mười lăm triệu ba trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm chín mươi tám đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập Biên bản hòa giải thành (tức ngày 19/6/2024) cho đến khi thi hành án xong, Công ty TNHH B phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong các hợp đồng vay đã được ký kết.

Trường hợp Công ty TNHH B vi phạm thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp: chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST, số loại LUX SA2.0, biển kiểm soát số 79A-315.91, Giấy đăng ký xe ô tô số 059475 đứng tên Công ty TNHH B.

Khi Công ty TNHH B đã thanh toán xong khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng TMCP V thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy đăng ký xe ô tô số 059475 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh K cấp ngày 31/10/2020 (bản chính) cho Công ty TNHH B.

- Về án phí Công ty TNHH B chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là 19.730.962 đồng (Mười chín triệu bảy trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi hai đồng).

H1 lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0000391 ngày 06/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang là 16.790.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng).

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Công ty TNHH B hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự 2015, tương ứng với thời gian chậm trả.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- Chi cục THA DS Tp. Nha Trang;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân